TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01 /2022/HS-ST
Ngày 22-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trịnh Điển và bà Lê Thị Thúy Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 2 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/HSST ngày 07/01/2022 đối với bị cáo: Nguyễn Thị Thu T sinh ngày 01 tháng 8 năm 1985; nơi cư trú: Thôn Dương Đại Thuận, xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nữ; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn Dương Lệ Đông, xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và con bà Trần Thị H (đã chết); chồng: Bùi Đình Q, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Dương Đại Thuận, xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; con: có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án: không.

Tiền sự: ngày 27/8/2021, bị Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định số 274/QĐ-XPHC ngày 27/8/2021, đã chấp hành nộp phạt.

Nhân thân: ngày 08/12/2021, bi Tòa án nhân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 07 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo bản án hình sự sơ thẩm số 139/2021/HS-ST.

Bị cáo hiện đang chấp hành án theo quyết định thi hành án số 11/2022/QĐ-CA ngày 13/01/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Bà Lê Thị T, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn An Xuân, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

+ Bà Nguyễn Hoàng O, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Mỹ Lộc, xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị Thu H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn Dương Đại Thuận, xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 15/10/2021, Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1985, trú tại thôn Dương Đại Thuận, xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74F7 – 4242 (xe mượn của chị Bùi Thị Thu H ở cùng thôn) đến chợ Bồ Bản thuộc địa phận thôn Nam Phước, xã Triệu Phước huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị với mục đích tìm người đi chợ có sơ hở để trộm cắp tài sản. Tại đây, Thảo thấy chị Lê Thị T, sinh năm 1974, đang đứng mua cá có bỏ xấp tiền trong túi bên trái của áo khoác nên T tiến sát dùng tay phải lấy trộm được số tiền 280.000 đồng cất vào túi quần. T tiếp tục đi thì phát hiện phía trước có một người phụ nữ (mang bầu, chưa rõ lai lịch địa chỉ) bên túi áo khoác có 01 xấp tiền nên Thảo tiến sát đến lấy trộm được 300.000 đồng rồi đi được một đoạn thì mọi người phát hiện giữ T lại đồng thời trình báo Công an đến làm việc. Tại Công xã Triệu Phước, T đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình. Ngoài ra T còn khai nhận thêm vào sáng ngày 10/10/2021, T có hành vi lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8, cụ thể như sau: Vào khoảng 07 giờ ngày 10/10/2021, T điều khiển xe mô biển kiểm soát 74F7 – 4242, đến chợ Bồ Bản, khi đến hàng rau thì T phát hiện chị Nguyễn Hoàng O, sinh năm 1988, trú tại xã Triệu Hòa đang ngồi mua rau, phía bên phải áo khoác có chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 màu vàng hồng nên T nảy sinh ý định lấy trộm. Thảo tiến sát chị O dùng tay lấy điện thoại từ trong túi áo khoác của chị O rồi mang đến bán cho quán điện thoại di động "NKS NGUYÊN STORE" ở đường Trần Hưng Đạo, thị xã Quảng Trị với số tiền 500.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán được T tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mất điện thoại, chị O đã dùng điện thoại khác định vị được vị trí của điện thoại hiệu Iphone 8 của mình tại quán di động "NKS NGUYÊN STORE" nên đến xin chuộc với giá 800.000 đồng. Đến ngày 15/10/2021, chị O đến Công an trình báo sự việc và giao nộp hiệu Iphone 8 màu vàng hồng.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Thu T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bồi thường thiệt hại và tự thú.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 18/KLĐG ngày 03/11/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Triệu Phong kết luận: giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.142.000 đồng.

Cáo trạng số 01/CT-VKS-TP ngày 06/01/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu T về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thị Thu T từ 07 tháng đến 09 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác màu vàng nhạt có in nhiều bông hoa màu đen, 01 mủ bảo hiểm màu đen có in dòng chữ SPACE CROWN

và 01 điện thoại hiệu NOKIA 105 màu đen có số Imel: 353423092702577. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về ý kiến của bị hại: Trong quá trình điều tra bị hại Lê Thị T và Nguyễn Hoàng O đã nhận lại tài sản bị đánh cắp và không có yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa bị hại Lê Thị T đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa, bà Bùi Thị Thu H thừa nhận có cho bị cáo mượn chiếc mô tô biển kiểm soát 74F7 – 4242 nhưng bà Hiếu không biết bị cáo mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội, nay bà Hiếu đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào buổi sáng các ngày 10 và 15 tháng 10 năm 2021, tại khu vực chợ Bồ Bản thuộc địa phận thôn Nam Phước, xã Triệu Phước huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị Nguyễn Thị Thu T đã lén lút chiếm đoạt của bà Nguyễn Hoàng O chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu vàng hồng; chiếm đoạt của bà Lê Thị T số tiền 280.000 đồng. Theo bản kết luận định giá tài sản số 18/KLĐG ngày 03/11/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Triệu Phong kết luận: giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.142.000 đồng. Như vậy, trong 02 ngày mồng 10 và ngày 15 tháng 10 năm 2021, Nguyễn Thị Thu T đã có hành vi trộm cắp tài của bà O và bà T với tổng số tiền là: 5.422.000 đồng. Hành vi nói trên của Nguyễn Thị Thu T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bà O và bà T và có đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* được quy định xử phạt theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đối với lần trộm cắp số tiền 280.000 đồng của bà Trà vào ngày 10/10/2021, tuy số tiền chưa đến 2.000.000 đồng để cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nhưng trước đó vào ngày 27/8/2021, Nguyễn Thị Thu T bị Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định số 274/QĐ-XPHC ngày 27/8/2021. Vì vậy, lần trộm cắp này đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và quá trình nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Nguyễn Thị Thu T là người có sức khỏe, có khả năng lao động để tự nuôi sống bản thân mình nhưng do bản tính lười lao động, thích hưởng thụ, lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Chỉ trong vòng từ ngày 10 đến ngày 15/10/2021, bị cáo Nguyễn Thị Thu T đã thực hiện hai lần trộm cắp tài sản tại khu vực chợ Bồ Bản thuộc địa phận xã Triệu Phước, điều này chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, xem thường sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã Triệu Phước nói riêng và huyện Triệu Phong nói chung, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân trong việc bảo quản tài sản. Vì vậy, cần xử lý một cách nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, r, s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách hình sự cho bị cáo vì: quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo tỏ thái độ thần khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền chuộc lại điện thoại Iphone 8 cho bị hại Nguyễn Hoàng O là 800.000 đồng; sau khi bị bắt, bị cáo đã *"Tự thú"* về hành vi phạm tội trước đó của mình. Từ ngày 10 đến ngày 15/10/2021, bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp cắp tài sản như đã nêu trên và mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đó là *"Phạm tội 02 lần trở lên"*. Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù đối với bản án hình sự sơ thẩm số 139/2021/HS-ST ngày 08/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị với mức hình phạt là 07 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản",* thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 12/11/2021. Hiện tại, bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt của bản án nói trên nên cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung đối với 02 bản án, thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án trước được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt chung.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của người phụ nữ (mang bầu, chưa rõ lai lịch địa chỉ vào ngày 15/10/2021) với số tiền 300.000 đồng, Cơ quan điều tra đã thông báo tìm bị hại tuy nhiên đến nay chưa xác định được nên không có cơ sở để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với bà Lê Thị Ngọc T là nhân viên cửa hàng điện thoại " Nguyên Store" mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 màu vàng hồng của bị hại Nguyễn Hoàng O, khi mua bà T không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị hại Lê Thị T, Nguyễn Hoàng O đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Công an đã thu giữ: 01 áo khoác màu vàng nhạt có in bông hoa màu đen, 01 mủ bảo hiểm màu đen có in dòng chữ SPACE CROWN và 01 điện thoại hiệu NOKIA 105 màu đen. Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu T **07** (bảy) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **14** (mười bốn) tháng tù (Bản án số 139/2021/HS-ST ngày 08/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà và bản án số 01/2022/HS-ST ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong tỉnh Quảng Trị). Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam theo bản án hình sự số 139/2021/HS-ST ngày 08/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án trước được trừ vào thời hạn chấp hành của hình phạt chung.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác màu vàng nhạt có in nhiều bông hoa màu đen, 01 mủ bảo hiểm màu đen có in dòng chữ SPACE CROWN và 01 điện thoại hiệu NOKIA 105 màu đen có số Imel: 353423092702577. *(Đặc điểm của những vật chứng này được thể hiện theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 11/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu To phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Công an huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hải